ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 29/2009/QĐ-UBND	*Thái Nguyên, ngày 26 tháng 9 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Dân quân tự vệ số 19/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29/4/2004 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ;

Căn cứ Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về Phí, Lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2009/NQ-HĐND ngày 28/7/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, kỳ họp thứ 12 về xây dựng Quỹ quốc phòng, an ninh tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1580/CV-STC ngày 25/9/2009 về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Công văn số 1277/TP-VP ngày 24/9/2009 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này được thực hiện từ ngày 15/10/2009 và thay thế Quyết định số 3229/QĐ-UB ngày 05/12/2003, về việc thu tiền đóng góp của các cá nhân, hộ gia đình để xây dựng Quỹ Quốc phòng - an ninh ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên từ năm 2004.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Xuân Đương

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ QUỐC PHÒNG, AN NINH TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2009/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2009 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

I. LẬP QUỸ, NGUYÊN TẮC QUẢN LÝ SỬ DỤNG QUỸ

1. Lập Quỹ Quốc phòng, an ninh

Quỹ Quốc phòng, an ninh được lập ở cấp cơ sở là xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Quỹ)

2. Nguyên tắc thu, chi Quỹ

a) Về thu: thực hiện động viên các đoàn thể nhân dân, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và nhân dân đóng góp theo khả năng và hình thức thích hợp để lập Quỹ Quốc phòng, an ninh ở cơ sở xã, phường, thị trấn.

Đối với cá nhân chỉ vận động đóng góp ở địa phương xã, phường, thị trấn nơi có đăng ký hộ khẩu thường trú và tạm trú từ 6 tháng trở lên. Những cá nhân thuộc các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hộ khẩu tập thể (không theo đơn vị hành chính cấp xã) vận động đóng góp theo đơn vị là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nộp cho Quỹ cấp xã nơi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở làm việc.

Quản lý thu quỹ Quốc phòng, an ninh phải sử dụng biên lai, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính do cơ quan Tài chính phát hành; toàn bộ nguồn thu nộp tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước và để lại cho cấp xã quản lý, sử dụng theo quy định.

b) Về chi: Quản lý Quỹ để chi cho công tác quốc phòng, an ninh ở cơ sở đúng mục đích, đúng chính sách, chế độ; nguồn kinh phí còn dư được chuyển sang năm sau sử dụng tiếp, không được dùng vào việc khác.

II. ĐỐI TƯỢNG VÂN ĐỘNG ĐÓNG GÓP XÂY DỰNG QUỸ

1. Đối tượng vận động xây dựng Quỹ

- Các Đoàn thể nhân dân, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội;

- Toàn thể nhân dân trong độ tuổi lao động, đối với nam giới từ đủ 18 tuổi đến 60 tuổi; nữ giới từ đủ 18 tuổi đến 55 tuổi.

2. Đối tượng không vận động đóng góp xây dựng Quỹ

- Người hưởng chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

- Người nghèo, cận nghèo trong toàn tỉnh;

- Học sinh, sinh viên không hưởng lương đang học nghề, trung cấp, cao đẳng, đại học thuộc các cơ sở đào tạo;

Trường hợp các đối tượng trên có nguyện vọng tham gia đóng góp xây dựng Quỹ quốc phòng, an ninh thì các địa phương, đơn vị tiếp nhận theo quy định.

III. TỔ CHỨC THU, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ

1. Mức vận động đóng góp tự nguyện

Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức để nhân dân bàn và quyết định mức động viên đóng góp phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi địa phương theo quy định tại Chương III, Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007.

2. Tổ chức thu

- Quỹ Quốc phòng, an ninh cấp xã do Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức thu. Hàng năm cơ quan Quân sự cấp xã chủ trì phối hợp với Mặt trận tổ quốc, Công an, cơ quan Tài chính cùng cấp tham mưu cho Uỷ ban nhân dân cấp xã tổ chức động viên đóng góp đến các đối tượng để xây dựng Quỹ.

- Ban chấp hành Công đoàn thuộc các cơ quan, đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội phối hợp với Thủ trưởng đơn vị tuyên truyền, động viên đóng góp thu nộp cho Quỹ Quốc phòng, an ninh cấp xã nơi đơn vị có trụ sở làm việc (đối với cá nhân đăng ký hộ khẩu tập thể cơ quan).

3. Phân cấp quản lý Quỹ

- Quỹ Quốc phòng, an ninh cấp xã được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước cùng cấp để tiếp nhận thu, chi Quỹ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định quản lý tài chính, kế toán hiện hành của Bộ Tài chính.

- Khi thu Quỹ Quốc phòng, an ninh phải sử dụng Biên lai thu tiền đóng góp do Sở Tài chính phát hành theo Thông tư số 35/TC-NSNN ngày 21/6/1997 và Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính.

- Phân cấp quản lý Quỹ:

Quỹ quốc phòng, an ninh cấp xã do Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý và sử dụng.

Hàng năm cơ quan quân sự, công an cấp xã có trách nhiệm lập dự toán thu, chi, tổng hợp báo cáo kết quả huy động và sử dụng Quỹ gửi Ban Tài chính, Uỷ ban nhân dân và Hội đồng nhân dân cấp xã.

4. Nội dung chi Quỹ Quốc phòng, an ninh

Quỹ quốc phòng, an ninh được sử dụng để bổ sung kinh phí cho việc thực hiện các công tác có liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh trên địa bàn thuộc chức năng, nhiệm vụ của Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật. Nội dung chi gồm:

- Chi bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp tham gia tuần tra, canh gác, truy lùng, vây bắt tội phạm; lực lượng huy động trực tiếp làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự ở xã, phường, thị trấn; chi hoạt động cho bảo vệ dân phố (kể cả phụ cấp cho tổ bảo vệ dân phố theo Nghị quyết số 14/2009/NQ-HĐND ngày 28/7/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh);

- Chi lực lượng dân quân tự vệ làm nhiệm vụ theo Pháp lệnh Dân quân tự vệ do cấp có thẩm quyền quyết định;

- Chi tập huấn nghiệp vụ ngắn hạn về công tác chuyên môn, huấn luyện quân sự tại xã, phường, thị trấn;

- Chi mua sắm trang phục, công cụ hỗ trợ, chi hành chính, văn phòng phẩm, sơ kết, tổng kết, chi sửa chữa dụng cụ phương tiện phục vụ cho công tác giữ gìn an ninh trật tự và hoạt động tác chiến tại địa phương;

- Chi cho công tác thi đua, khen thưởng;

- Chi hỗ trợ tiền thuốc điều trị bệnh cho lực lượng tham gia nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định, điều động;

- Chi cho công tác quản lý Quỹ.

Việc quyết định mức chi, sử dụng Quỹ Quốc phòng, an ninh do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu và kế hoạch sử dụng Quỹ hàng năm theo đúng chính sách, chế độ của Nhà nước; trong đó: chi cho công tác quản lý, thu, chi quỹ (gồm chi nghiệp vụ hành chính, văn phòng phẩm và thù lao cho người trực tiếp làm công tác vận động thu) không vượt quá 10% tổng số thu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cấp xã:

- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm triển khai tuyên truyền, vận động đóng góp xây dựng Quỹ, tổ chức thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh ở cơ sở theo đúng quy định của Nhà nước và Uỷ ban nhân dân tỉnh, đồng thời thực hiện công khai kết quả thu, chi Quỹ quốc phòng, an ninh theo quy định của Chính phủ và Bộ Tài chính về quản lý các khoản thu huy động, đóng góp của nhân dân.

- Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn được phân cấp quản lý thu, chi Quỹ phải mở sổ sách, kế toán, sử dụng chứng từ quản lý thu, chi theo đúng quy định của Luật Kế toán và các quy định của Bộ Tài chính.

- Định kỳ hàng quý, kết thúc năm Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thu, chi, công khai Quỹ quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật.

2. Đối với cấp huyện:

Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm triển khai, tuyên truyền, chỉ đạo, kiểm tra việc quản lý thu, chi Quỹ quốc phòng, an ninh ở cơ sở cấp xã đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế, xã hội, các đoàn thể, hội quần chúng và nhân dân trên địa bàn; định kỳ báo cáo kết quả thu, chi Quỹ với Uỷ ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính cùng kỳ với báo cáo ngân sách của địa phương hàng năm.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức:

Thủ trưởng các đoàn thể nhân dân, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội có trách nhiệm triển khai các quy định của pháp luật, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh về Quỹ Quốc phòng, an ninh, đồng thời vận động đến toàn bộ cán bộ, công nhân, viên chức do đơn vị quản lý tham gia đóng góp xây dựng Quỹ Quốc phòng, an ninh cơ sở theo quy định.

4. Đối với cấp tỉnh:

Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì phối hợp với cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh hướng dẫn quản lý, thu, chi, kiểm tra tình hình quản lý Quỹ quốc phòng, an ninh; tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Xuân Đương